

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG -TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Diễm.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đạt Cường và ông Sên Quang Thảo
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thu Hiền– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai** tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Văn H Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đội 9, thôn GB, xã GK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Vui Thị C. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố NK, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 6 năm 2022 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Đặng Văn H trình bày:

Anh và chị Vui Thị C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai vào ngày 05 tháng 3 năm 2012 theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp, bất đồng trong cuộc sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh

nhận thấy, tình cảm vợ chồng đã thực sự tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vui Thị C.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng cho chị C hợp lệ nhưng chị C đều không có mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh và lấy lời khai của người làm chứng là bà Sần Pao C1 (là mẹ đẻ của chị C) thì được biết: Gia đình bà tổ chức cưới cho anh H và chị C vào năm 2012, anh H và chị C có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo lời khai của mẹ đẻ chị C thì sau khi cưới, vợ chồng anh chị ở với gia đình bà được khoảng 4 -5 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau và không có con chung. Sau đó anh H bỏ về sống ở thôn Gia Bùi, xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, còn chị C sống cùng với bà, anh chị sống ly thân từ đó đến nay không có quan hệ gì về kinh tế và tình cảm. Quá trình Tòa án thụ lý vụ án, bà C đã nhận các văn bản Tòa án gửi cho chị C, bà có thông báo cho chị C biết, chị C có ý kiến đồng ý ly hôn nhưng chị không về được, để anh H ly hôn đơn phương.

Tòa án đã ra thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị C không có mặt nên không tiến hành hòa giải được, Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ và tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị C theo quy định.

Tại phiên tòa, anh Đặng Văn H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định, việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa đúng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Đặng Văn H được ly hôn chị Vui Thị C.

Về con chung: Do các đương sự không có con chung nên không đề cập xử lý.

Về tài sản chung và nợ chung: Do nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý. Tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Anh Đặng Văn H khởi kiện xin ly hôn chị Vui Thị C nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Chị C đăng ký hộ khẩu và cư trú tại tổ dân phố Na Khui, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Đặng Văn H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Vui Thị C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:*

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Anh Đặng Văn H và chị Vui Thị C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật vào năm 2012 nên quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị C là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng không có con chung nên dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau, không có quan hệ gì về kinh tế và tình cảm. Vì vậy cần phải xử cho anh Đặng Văn H được ly hôn chị Vui Thị C là phù hợp. Quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị C chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. *Về con chung:* Quá trình chung sống anh chị không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung:* Do nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Anh Đặng Văn H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn H; xử cho anh Đặng Văn H được ly hôn chị Vui Thị C.

2. *Về án phí:* Anh Đặng Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo biên lai ký hiệu AC-21P, số 0006539, ngày 27 tháng 6 năm 2022.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND TT Mường Khương, huyện MK;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Diện

Mường Khương, ngày 22 tháng 9 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 22/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tần Thị Thanh và ông Lưu Đức Mạnh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HNGĐ, ngày 03/6/2021/TLST-HNGĐ, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vàng Hòa. Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Páo Máo Phìn B, xã Tả Thàng, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Hàng Dưa, Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Páo Máo Phìn B, xã Tả Thàng, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án về “Ly hôn” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Biểu quyết : $3/3 = 100\%$.

2. Về tố tụng: Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại thôn Páo Máo Phìn B, xã Tả Thàng, huyện Mường Khương nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung và xử vắng mặt các đương sự.

Biểu quyết $3/3 = 100\%$

3. Về kết quả giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng Hòa và chị Hàng Dưa tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại UBND xã Tả Thành, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyên nhân mâu thuẫn xảy ra giữa hai vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau, chị Dưa thường bỏ nhà đi làm ở nơi khác, thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi, không chăm lo cho gia đình, con cái dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy cần phải xử cho anh Vàng Hòa được ly hôn chị Hàng Dưa là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Vàng Phừ đã trưởng thành, cháu ở với ai là do cháu quyết định. Anh Hòa không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Do nguyên đơn không yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Anh Vàng Hòa phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu AC-21P số 0006382 ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Biểu quyết 3/3 = 100%

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Biểu quyết 3/3=100%.

Nghị án kết thúc hồi 09 giờ 10 phút, ngày 22/9/2021. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Tần Thị Thanh Lê Xuân Chính

Phạm Hồng Diễm

